TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH** Bản án số: 54/2020/HS-ST Ngày 16-7-2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Vũ.**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Trọng Nhân**.

2. Bà **Phan Thị Kiên**.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Văn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2020/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2020/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Biện Thị Kim T; sinh năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Biện Thành N, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Ánh T1, sinh năm 1968; Chồng: Nguyễn Hữu D, sinh năm 1982 (đã ly hôn); Con: Có 01 người; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 năm về tội "Đánh bạc", chấp hành xong ngày 13-5-2012, đóng án phí xong ngày 14-9-2018, đã được xóa án tích và chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01-02-2020 đến nay, *có mặt.*

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Phương T2, sinh năm: 1977. *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Ánh T1, sinh năm 1968. *Có mặt.*

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Người làm chứng: Ông Ngô Văn H, sinh năm 1966. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20-10-2019, Biện Thị Kim T đem theo 6.000.000 đồng sang Campuchia vào casino KingCrown đánh bài, thua hết tiền. T tiếp tục cầm cố xe môtô biển số 70F1-703.56 được 20.000.000 đồng, rồi đánh bạc thua hết.

Khoảng 18 giờ ngày 21-10-2019, T thấy bà Nguyễn Thị Phương T2 là họ hàng bên chồng của T cũng đang đánh bài tại đây nên xin đi nhờ xe của bà T2 về nhà. Khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, bà T2 điều khiển xe môtô hiệu Honda Vision biển số 70F1-697.65 chở T về. Trên đường về, T thấy túi quần bên phải của bà T2 nhô lên và sờ biết có tiền nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của bà T2 để có tiền chuộc xe và đánh bạc. Khi đến ngã tư Trà Võ thuộc xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, bà T2 kêu T đón xe về nhà thì T giả vờ nói giờ này không đón được xe và nhờ bà T2 tiếp tục chở về nhà.

Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường đất vắng người, không có đèn chiếu sáng thuộc ấp Bến Đình, xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, T ngồi sau dùng tay trái nắm phía sau cổ của bà T2 và dùng tay phải đưa vào túi quần bên phải của bà T2 nắm lấy cọc tiền 41.500.000 đồng. Lúc này, bà T2 dùng tay trái nắm lấy túi quần không cho T lấy tiền, rồi bà T2 dừng xe lại và la lên "Mày làm gì vậy, mày cướp tiền của tao hả". T dùng tay trái đánh 01 cái vào mặt của bà T2 và dùng 02 tay giật lấy cọc tiền bên trong túi quần của bà T2. Bà T2 dùng hai tay nắm túi quần lại và để xe ngã xuống đường, rồi giằn co, chống cự lại. T không lấy được tiền nên dựng xe của bà T2 lên để xin lỗi thì bà T2 la lên "Vợ bé Duy ăn cướp, vợ bé Duy ăn cướp" và dùng tay đẩy xe ngã xuống đường. Nghe vậy, T bỏ chạy, còn bà T2 đến Công an tố cáo hành vi của T.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 xe môtô hiệu Honda Vision biển số 70F1-697.65 và 41.500.000 đồng đã trả lại cho bà T2.

- 01 hủ nhựa bên trong có đậu phộng; 01 đôi dép nhựa bịch đầu màu đỏ; 01 đôi dép da loại quai ngang; 01 nón bảo hiểm màu hồng; 01 đồ cột tóc bằng vải màu nâu xám; 01 quần thun dài màu tím; 01 vòng đeo tay bằng đá được khối thành 21 viên đá tròn màu vàng; 01 áo khoát màu trắng kem, trên áo có dính chất màu nâu đỏ; 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng, có hình bông hoa màu hồng trên áo; 01 xe mô tô nhãn hiệu Varlet, loại Wave, biển số 70T1-7992, màu đen xám, số máy 2FMHVA000067, số khung H3ND81G00067, dung tích 110 cm^3. Tất cả đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu tạm giữ chờ xử lý.

Về bồi thường thiệt hại: Bà T2 không yêu cầu bồi thường.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo T không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Cáo trạng số: 51/CT-VKSGD ngày 19-5-2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Biện Thị Kim T về tội "Cướp tài sản" theo Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong quá trình điều tra, bị hại - bà Nguyễn Thị Phương T2 trình bày: Bà đã nhận lại 01 xe môtô hiệu Honda Vision biển số 70F1-697.65 và 41.500.000 đồng. Bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, bà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Nguyễn Ánh Tuyết trình bày: Xe mô tô nhãn hiệu Varlet, loại Wave, biển số 70T1-7992, màu đen xám, số máy 2FMHVA000067, số khung H3ND81G00067, dung tích 110 cm^3 thuộc quyền sở hữu của bà, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, bà yêu cầu được nhận lại chiếc xe này.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 168, Điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tài sản. Đồng thời áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Đồng thời xử lý các vật chứng đã thu giữ theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 21-10-2019, tại ấp Bến Đình xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, Biện Thị Kim T có hành vi dùng vũ lực chiếm đoạt số tiền 41.500.000 đồng của bà Nguyễn Thị Phương T2.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng được thu giữ. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Cướp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án này mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không những gây ra bất bình trong dư luận, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, gây ra tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân trong việc giữ gìn và bảo vệ tài sản. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được quy định tại Điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng.

Do bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 168, Điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe môtô hiệu Honda Vision biển số 70F1-697.65 và 41.500.000 đồng đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Phương T2 xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 hủ nhựa bên trong có đậu phộng; 01 đôi dép nhựa bịch đầu màu đỏ; 01 nón bảo hiểm màu hồng; 01 đồ cột tóc bằng vải màu nâu xám; 01 áo khoát màu trắng kem, trên áo có dính chất màu nâu đỏ là trang phục, vật dụng cá nhân

của bà T2 mang theo trên người lúc bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội, cần trả lại cho bà T2.

- 01 vòng đeo tay bằng đá được khối thành 21 viên đá tròn màu vàng; 01 đôi dép da loại quai ngang là của bị cáo T mang theo trên người khi thực hiện hành vi pham tội, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Varlet, loại Wave, biển số 70T1-7992, màu đen xám, số máy 2FMHVA000067, số khung H3ND81G00067, dung tích 110 cm^3 là của bà Nguyễn Ánh Tuyết, không liên quan hành vi phạm tội, cần trả lại cho bà Tuyết.

- 01 quần thun dài màu tím; 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng, có hình bông hoa màu hồng trên áo là trang phục bị cáo T mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo T.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bà Nguyễn Thị Phương T2 đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường thêm, nên cần ghi nhận.

[7] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án. Nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Biện Thị Kim T phạm tội "Cướp tài sản".

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 168; Điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Biện Thị Kim T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01-02-2020.

2/ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận bà Nguyễn Thị Phương T2 đã nhận lại 01 xe môtô hiệu Honda Vision biển số 70F1-697.65 và 41.500.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị Phương T2: 01 hủ nhựa bên trong có đậu phộng; 01 đôi dép nhựa bịch đầu màu đỏ; 01 nón bảo hiểm màu hồng; 01 đồ cột tóc bằng vải màu nâu xám; 01 áo khoát màu trắng kem, trên áo có dính chất màu nâu đỏ.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 vòng đeo tay bằng đá được khối thành 21 viên đá tròn màu vàng; 01 đôi dép da loại quai ngang.

Tuyên trả lại cho bà Nguyễn Ánh Tuyết: 01 xe mô tô nhãn hiệu Varlet, loại Wave, biển số 70T1-7992, màu đen xám, số máy 2FMHVA000067, số khung H3ND81G00067, dung tích 110 cm^3.

Tuyên trả lại cho bị cáo Biện Thị Kim T: 01 quần thun dài màu tím; 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng, có hình bông hoa màu hồng trên áo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu)

3/ Án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo Biện Thị Kim T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Báo cho bị cáo Biện Thị Kim T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên qaun biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ CA huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Vũ